TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 – ĐẮK LẮK** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2026/HS-ST

Ngày: 20/01/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 – ĐẮK LẮK, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông **Trương Văn Chinh**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Nguyễn Thị Hệ**;

2. Ông **Y Mưng Niê**.

- Thư ký phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Yến**- Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 8 – Đắk Lắk, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Đắk Lắk tham gia phiên toà: Ông **Nguyễn Quốc Khánh** - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 8 – Đắk Lắk, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2025/TLST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2026/QĐXXST-HS, ngày 06 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **HOÀNG VĂN G**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1987, tại tỉnh C; Số CCCD: 004087009146. Nơi cư trú: Thôn 8, xã E, tỉnh Đ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: N; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Con ông Hoàng Đình D (đã chết) và bà La Thị B, sinh năm 1979 (đã chết); Bị cáo có vợ là Nông Thị Nh, sinh năm 1993; Bị cáo có 02 người con, con lớn sinh năm: 2012, con nhỏ sinh năm: 2017;

Tiền án: Bị cáo có 01 tiền án, tại bản án Hình sự sơ thẩm số: 43/2020/HSST, ngày 04/11/2020 của Toà án nhân dân thị xã Buôn Hồ (cũ), tỉnh Đắk Lắk, xử phạt 03 năm 06 tháng tù về 02 tội, tội Mua bán trái phép chất ma tuý, quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý, quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Ngày 05/5/2023 bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù, nhưng chưa được xoá án tích.

Tiền sự: Không;

Bị cáo Hoàng Văn G đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/8/2025 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Buôn Hồ thuộc Trại tạm giam số 1, Công an tỉnh Đắk Lắk. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*:

+ Ông Hoàng Văn Th, sinh năm 1980; Địa chỉ: Thôn 1B, xã E, tỉnh Đ. Vắng mặt.

+ Ông Hoàng Văn Tr, sinh năm 1987; Địa chỉ: Buôn Q, phường C, tỉnh Đ. Có mặt.

+ Bà Nông Thị Nh, sinh năm 1993; Địa chỉ: Thôn 8, xã E, tỉnh Đ. Có mặt

- *Người chứng kiến:*

+ Ông Phạm Văn H, sinh năm 1990; Địa chỉ: Thôn Bình Thành 2, phường C, tỉnh Đ. Vắng mặt.

+ Ông Lê Công H, sinh năm 1965; Địa chỉ: Thôn Bình Thành 2, phường C, tỉnh Đ. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 15/8/2025, Hoàng Văn G điều khiển xe mô tô biển số 47C1-xxx.22 đi từ nhà tại thôn 8, xã E, tỉnh Đ lên phường Tân Lập, tỉnh Đ, khi đang đi trên đường thuộc buôn Q, phường C thì gặp Hoàng Văn Th trú tại thôn 1B, xã E nên G rủ Th đi chơi cùng thì Th đồng ý. Sau đó, G điều khiển xe mô tô chở Th đến đèo Hà Lan thuộc phường C cất dấu xe mô tô trong rừng thông gần đó rồi G và Th ra đón xe Buýt đi đến phường T, tỉnh Đ. Khi đang đi trên xe Buýt thì G có sử dụng số điện thoại của mình là 089849xxxx gọi đến số điện thoại 082372xxxx của người đàn ông tên B, để hỏi mua ma túy và hẹn gặp B ở khu vực gần nghĩa địa thuộc phường T, tỉnh Đ để mua ma tuý của B, với mục đích mua ma túy về vừa sử dụng và bán lại cho người khác để kiếm lời. Khi nghe G hỏi mua ma túy thì Th nhờ G mua ma túy cho Th với số tiền 200.000 đồng. Khi đến khu vực Km số 3 thuộc phường T, tỉnh Đ thì G và Th xuống xe Buýt và bắt xe ôm (xe thồ) chở đến khu vực nghĩa địa trên đường Trần Quý Cáp gần Bệnh viện Đa khoa V thì G và Th xuống xe. Tại đây, Th đưa cho G 200.000 đồng tiền mua ma tuý, G cầm số tiền 200.000 đồng của Th đưa rồi đi bộ một mình đến gặp tên B, G mua của tên B 02 loại ma tuý, 01 loại ma túy đá với số tiền 200.000 đồng, 01 ma túy loại Heroine với số tiền 600.000 đồng, tổng cộng số tiền G mua ma túy của tên B là 800.000 đồng (trong đó số tiền của Th 200.000 đồng). Sau khi mua được ma tuý của tên B thì G bỏ gói 02 gói ma tuý trong gói thuốc lá nhãn hiệu War Hourse rồi cất trong túy quần đang mặc, sau đó G xé giấy bạc trong gói thuốc lá rồi lấy số ma tuý loại Heroine ra chia tương ứng với số tiền 200.000 đồng mà Th đưa cho G gửi mua ma túy. Sau khi chia ma túy xong thì G đi bộ đến chỗ Th đang đợi và đưa số ma túy loại Heroine đã chia cho Th. Sau đó, G và Th đón xe khách đi về Đèo Hà Lan lấy xe mô tô dấu trong rừng thông, G điều khiển xe chở Th đi về, trên đường về thì có Hoàng Văn Tr, trú tại Buôn Q, phường C gọi điện thoại hỏi mua ma túy của G với số tiền 100.000 đồng thì G đồng ý. G hẹn Tr đến nhà bỏ hoang thuộc thôn Bình Thành 2, phường C. Tại đây G bán ma túy cho Tr với

giá 100.000 đồng, sau khi mua được ma túy và đưa tiền mua ma túy cho G thì Tr đi về, còn G lúc này lấy gói thuốc lá nhãn hiệu War Hourse bên trong đựng ma túy để trên sàn nhà rồi lấy gói giấy bạc đựng ma túy loại Heroine chia ra thành hai phần nhằm mục đích bán kiếm lời, sau khi chia một phần G để gói ma tuý còn lại trong giấy bạc để trên sàn nhà còn một phần để trên giấy bạc để sử dụng. Lúc này Hoàng Văn Th lấy gói giấy bạc đựng ma túy loại Heroine chia ra thành hai phần, sau khi chia Th bỏ một phần ma tuý gói giấy bạc dấu vào nếp gấp ống quần đang mặc, một phần còn lại Th lấy nước tiểu của mình pha với Heroine rồi bỏ vào ống tiêm để sử dụng. Khi G, Th chuẩn bị sử dung ma túy còn Tr vừa đi ra khỏi nhà hoang sau khi mua được ma túy của G thì bị Công an phường C đến bắt quả tang, lúc này G đã làm đổ số ma tuý chuẩn bị sử dụng ra nền nhà, còn Th bỏ chạy ra phía hông nhà hoang, do giằng co với lực lượng Công an nên Th làm rơi gói ma tuý tại bãi cỏ bên hông nhà hoang. Quá trình bắt người phạm tội quả tang, Cơ quan điều tra đã thu giữ của G 01 gói giấy bạc bên trong có chứa chất rắn dạng bột, màu trắng nằm trên sàn nhà (được niêm phong phong bì 01), 01 gói thuốc lá nhãn hiệu War Hourse có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên cạnh chỗ G ngồi (được niêm phong phong bì 02), 01 gói giấy chứa chất rắn dạng bột, màu trắng rơi vãi trên sàn nhà (được niêm phong phong bì 06); thu giữ của Th 01 gói giấy bạc bên trong chứa chất rắn dạng bột, màu trắng nằm bên hông nhà hoang (được niêm phong phong bì 03), 01 gói chứa chất rắn dạng bột, màu trắng trên người (được niêm phong phong bì 05); thu giữ trên tay của Tr 01 gói giấy bạc chứa chất rắn dạng bột, màu rắng (được niêm phong phong bì 04). Toàn bộ số ma túy thu giữ được niêm phong theo quy định.

Tại bản kết luận giám định số: 252/KL-KTHS, ngày 22/8/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận:

- *Phong bì ký hiệu số 01:* Chất bám dính màu trắng bên trong một gói giấy bạc (thu giữ trên sàn nhà gần chỗ Hoàng Văn G ngồi, là của Hoàng Văn G chuẩn bị sử dụng). Do lượng mẫu bám dính ít nên không đủ mẫu để giám định.

- *Phong bì ký hiệu số 02:* Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong gói thuốc lá nhãn hiệu WAR HOURSE được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,1240 gam (thu giữ của Hoàng Văn G).

- *Phong bì ký hiệu số 03:* Chất rắn dạng bột màu trắng bên trong gói giấy bạc, được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,0587 gam (thu giữ của Hoàng Văn Th).

- *Phong bì ký hiệu số 04:* Chất rắn dạng bột màu trắng bên trong gói giấy bạc được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,0130 gam (thu giữ của Hoàng Văn Tr).

- *Phong bì ký hiệu số 05:* Chất rắn dạng bột màu trắng bên trong gói giấy bạc được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,0213 gam (thu giữ của Hoàng Văn Th).

- *Phong bì ký hiệu số 06:* Chất rắn dạng bột màu trắng lẫn đất cát màu nâu bên trong gói giấy bạc được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,0768 gam (thu giữ của Hoàng Văn G)

Hoàn lại đối tượng gửi giám định: Mẫu vật còn lại sau giám định: Phong bì số 01 (không đủ chất để giám định); Phong bì niêm phong số 02 (ma tuý đá), có khối lượng 0,1158 gam; Phong bì niêm phong số 03, có khối lượng 0,0543 gam; Phong bì niêm phong số 04, có khối lượng 0,0087 gam; Phong bì niêm phong số 05, có khối lượng 0,0174 gam; Phong bì niêm phong số 06, có khối lượng 0,0600 gam; bên ngoài các phong bì có các chữ ký, ghi rõ họ tên của Nguyễn Thị Thúy Ph, Vũ Hữu H và đóng dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk.

- Kết quả xét nghiệm ngày 16/8/2025 của Bệnh viện đa khoa Buôn Hồ xác định: Hoàng Văn G, Hoàng Văn Th và Hoàng Văn Tr đều âm tính với chất ma tuý (Methamphetamine và Heroine).

Tại Bản Cáo trạng số 15/CT-VKS ngày 12/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Đắk Lắk truy tố bị cáo Hoàng Văn G về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Đắk Lắk vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn G từ 04 năm tù đến 04 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ từ ngày 16/8/2025.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu tiêu hủy Mẫu vật còn lại sau giám định: Phong bì số 01 (không đủ chất để giám định); Phong bì niêm phong số 02 (ma tuý đá), có khối lượng 0,1158 gam; Phong bì niêm phong số 03, có khối lượng 0,0543 gam; Phong bì niêm phong số 04, có khối lượng 0,0087 gam; Phong bì niêm phong số 05, có khối lượng 0,0174 gam; Phong bì niêm phong số 06, có khối lượng 0,0600 gam; bên ngoài các phong bì có các chữ ký, ghi rõ họ tên của Nguyễn Thị Thúy Ph, Vũ Hữu H và đóng dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk.

- Tịch thu tiêu huỷ 01 bơm tiêm bằng nhựa, đã qua sử dụng, là công cụ Hoàng Văn Th dùng để sử dụng ma túy, hiện không còn giá trị sử dụng.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước. 01 tờ tiền polyme mệnh giá 100.000 đồng, là số tiền do Hoàng Văn G bán ma tuý cho Hoàng Văn Tr mà có.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu: Oppo, loại máy: A57 của bị cáo Hoàng Văn G, đây là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, loại

máy: Y03, màu đen của Hoàng Văn Tr, là công cụ Tr sử dụng để liên lạc với bị cáo G mua ma túy.

- Trả lại cho chị Nông Thị Nh 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát: 47C1-125.22, đây là tài sản thuộc quyền sở hữu của chị Nông Thị Nh, vì chị Nh không biết, không có lỗi trong việc bị cáo phạm tội.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thừa nhận quyết định truy tố và quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai. Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Đắk Lắk, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định Điều 172 Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo Hoàng Văn G là người nghiện ma túy, loại ma túy G thường sử dụng là Hêrôin. Do ý thức coi thường pháp luật và đồng cơ tư lợi cá nhân nên vào hồi 01 giờ 30 phút ngày 16/8/2025, tại nhà bỏ hoang thuộc thôn Bình Thành 2, phường C, tỉnh Đ, bị cáo Hoàng Văn G đã có hành vi bán ma túy, loại Heroine, khối lượng là 0,0130 gam cho Hoàng Văn Tr, với số tiền 100.000 đồng. Khi bắt người phạm tội quả tang, Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo G ma túy đá, loại Methamphetamine, khối lượng 0,1240 gam và ma túy loại Heroine, khối lượng 0,0768 gam nhằm mục để bán kiếm lời và số tiền mệnh giá 100.000 đồng (số tiền này do bị cáo G bán ma túy cho Tr mà có); thu giữ của đối tượng Hoàng Văn Th ma túy loại Heroine, có tổng khối lượng là 0,0800 gam.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi trên đây của bị cáo đã phạm vào tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"*. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định:

1. "Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm".

[3] Đánh giá tính chất mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và đề nghị của Kiểm sát viên Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức và năng lực điều khiển hành vi của bản thân. Bị cáo biết rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng do ý thức coi thường pháp luật và tư lợi cá nhân nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma tuý. Xét hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm trật tự quản lý độc quyền của Nhà nước, đồng thời còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an của địa phương, do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hoàng Văn G bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có ông nội là người có công với cách mạng, được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước ta.

[6] Từ những phân tích, đánh giá và nhận định trên Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo đã từng bị kết án về hành vi mua bán trái phép chất ma tuý và tàng trữ trái phép chất ma tuý, tuy nhiên bị cáo không lấy đó làm bài học cho mình mà tiếp tục phạm tội, thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo tính răn đe giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng a, b khoản 1 Điều 46, điểm a,b,c khoản 1, 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a,b khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy Mẫu vật còn lại sau giám định: Phong bì số 01 (không đủ chất để giám định); Phong bì niêm phong số 02 (ma tuý đá), có khối lượng 0,1158 gam; Phong bì niêm phong số 03, có khối lượng 0,0543 gam; Phong bì niêm phong số 04, có khối lượng 0,0087 gam; Phong bì niêm phong số 05, có khối lượng 0,0174 gam; Phong bì niêm phong số 06, có khối lượng 0,0600 gam; bên ngoài các phong bì có các chữ ký, ghi rõ họ tên của Nguyễn Thị Thúy Ph, Vũ Hữu H và đóng dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk.

- Tịch thu tiêu huỷ 01 bơm tiêm bằng nhựa, đã qua sử dụng, là công cụ Hoàng Văn Th dùng để sử dụng ma túy, hiện không còn giá trị sử dụng.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước. 01 tờ tiền polyme mệnh giá 100.000 đồng, là số tiền do Hoàng Văn G bán ma tuý cho Hoàng Văn Tr mà có,

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu: Oppo, loại máy: A57 của bị cáo Hoàng Văn G, đây là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, loại máy: Y03, màu đen của Hoàng Văn Tr, là công cụ Tr sử dụng để liên lạc với bị cáo G mua ma túy.

- Đối với 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát: 47C1-125.22, chị Nh mua lại tại cơ quan thi hành án sau khi bị tịch thu sung quỹ nhà nước ½ tại bản án Hình sự sơ thẩm số: 43/2020/HSST, ngày 04/11/2020 của Toà án nhân dân thị xã Buôn Hồ (cũ), tỉnh Đắk Lắk nên xác định là tài sản riêng của chị Nông Thị Nh, chị Nh không biết, không có lỗi trong việc bị cáo phạm tội nên cần trả lại cho chị Nh là phù hợp với quy định của pháp luật.

(Vật chứng có đặc điểm như tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/01/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk và Phòng thi hành án dân sự khu vực 8 – Đắk Lắk).

[8]. Vấn đề khác liên quan đến vụ án: Trong vụ án này, người đàn ông tên B là người bán ma túy cho bị cáo Hoàng Văn G, Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh tại địa bàn phường Tân Lập, tỉnh Đắk Lắk để làm rõ đối tượng này, nhưng chưa xác định được nhân thân, lai lịch của người này nên Cơ quan điều tra ra Quyết định tách vụ án Hình sự và tiếp tục điều tra, xác minh để làm rõ, là có căn cứ.

Đối với Hoàng Văn Th, quá trình điều tra xác định: Ngày 15/9/2016, bị Toà án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 02 năm tù về Tội tàng trữ trái phép chất ma tuý, Th chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/02/2018, nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 14/11/2016, đã được xoá án tích. Ngày 15/8/2025, Th có hành vi tàng trữ tổng khối lượng 0,0800 gam, chưa đủ định lượng để khởi tố Th về Tội tàng trữ trái phép chất ma tuý, theo quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Ngày 17/9/2021, Th bị Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ (cũ) áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 24 tháng, đến ngày 03/8/2023 chấp hành xong sở cai nghiện bắt buộc. Ngày 03/8/2025, Uỷ ban nhân dân xã Ea Siên (cũ) ra Quyết định số 158, về quản lý sau cai nghiện ma tuý tại nơi cư trú. Ngày 04/8/2025, được uỷ ban nhân dân xã Ea Drông cấp giấy chứng nhận số 01, về việc chấp hành xong Quyết định quản lý sau cai nghiện ma tuý tại nơi cư trú. Vì vậy, không có cơ sở để xử lý Th, về Tội sử dụng trái phép chất ma tuý, theo quy định tại Điều 256a Bộ luật Hình sự. Cơ quan điều tra ra quyết định xử phạt hành chính đối với Th, về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma tuý, là phù hợp.

Đối với Hoàng Văn Tr, vào ngày 15/8/2025, Tr có hành vi mua ma tuý loại Heroine, có khối lượng 0,0130 gam để sử dụng của bị cáo G, tuy nhiên trước đây Tr chưa bị xử phạt hành chính và chưa bị kết án về Tội tàng trữ trái phép chất ma tuý, Th cũng chưa bị áp dụng biện pháp cai nghiện ma túy tự nguyện hoặc bắt buộc, nên không có cơ sở để xử lý Tr, về Tội tàng trữ trái phép chất ma tuý và Tội sử dụng trái

phép chất ma tuý, theo quy định tại Điều 249 và Điều 256a Bộ luật Hình sự, Cơ quan điều tra ra quyết định xử phạt hành chính đối với Tr, về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma tuý, là có căn cứ.

[9] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hoàng Văn G phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Hoàng Văn G** phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **HOÀNG VĂN G: 04** (Bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 16/08/2025.

3. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng a, b khoản 1 Điều 46, điểm a,b,c khoản 1, 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a,b khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy Mẫu vật còn lại sau giám định: Phong bì số 01 (không đủ chất để giám định); Phong bì niêm phong số 02 (ma tuý đá), có khối lượng 0,1158 gam; Phong bì niêm phong số 03, có khối lượng 0,0543 gam; Phong bì niêm phong số 04, có khối lượng 0,0087 gam; Phong bì niêm phong số 05, có khối lượng 0,0174 gam; Phong bì niêm phong số 06, có khối lượng 0,0600 gam; bên ngoài các phong bì có các chữ ký, ghi rõ họ tên của Nguyễn Thị Thúy Ph, Vũ Hữu H và đóng dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk.

- Tịch thu tiêu huỷ 01 bơm tiêm bằng nhựa, đã qua sử dụng, là công cụ Hoàng Văn Th dùng để sử dụng ma túy, hiện không còn giá trị sử dụng.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước. 01 tờ tiền polyme mệnh giá 100.000 đồng, là số tiền do Hoàng Văn G bán ma tuý cho Hoàng Văn Tr mà có,

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu: Oppo, loại máy: A57 của bị cáo Hoàng Văn G.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, loại máy: Y03, màu đen của Hoàng Văn Tr.

- Trả lại cho chị Nông Thị Nh 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát: 47C1-xxx.22.

(Vật chứng có đặc điểm như tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/01/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk và Phòng thi hành án dân sự khu vực 8 – Đắk Lắk).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Hoàng Văn G phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan trực tiếp đến quyền, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án liên quan trực tiếp đến quyền, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk.
- VKSND khu vực 8 – Đắk Lắk;
- Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo; Lưu VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Văn Chinh